

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Đạ Huoai
đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/04/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng; ý kiến thống nhất của tập thể lãnh đạo UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày 21/3/2021 về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050, với nội dung chủ yếu sau:

- Xây dựng vùng huyện Đạ Huoai đặt trong tổng thể phát triển của vùng tỉnh Lâm Đồng; liên hệ với vùng Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ;

- Phát triển vùng huyện Đạ Huoai trở thành trung tâm kinh tế xã hội cửa ngõ phía Nam của tỉnh Lâm Đồng đảm bảo tính toàn diện, hài hòa và bền vững trên các lĩnh vực kinh tế, an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và bảo vệ môi trường;

- Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng vùng huyện đồng bộ tạo động lực phát triển kinh tế xã hội vùng, trong đó tập trung phát triển thế mạnh của tài nguyên thiên nhiên và bản sắc văn hóa để phát triển du lịch sinh thái, du lịch hỗn hợp, du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao, vui chơi giải trí và thương mại, dịch vụ;

- Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, đô thị văn minh, nông thôn mới kiểu mẫu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đời sống của nhân dân trên địa bàn huyện;

- Giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ môi trường sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Phạm vi lập quy hoạch:

Toàn bộ ranh giới thuộc huyện Đạ Huoai, gồm: 02 thị trấn (Đạ M'ri, Madaguôi) và 07 xã (Phước Lộc, Đạ P'loa, Đoàn Kết, Hà Lâm, Madaguôi, Đạ Oai, Đạ Tồn). Tổng diện tích 495,55 km²; ranh giới cụ thể như sau:

- Phía Bắc: giáp huyện Đạ Tẻh và huyện Bảo Lâm;
- Phía Nam: giáp huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận;
- Phía Đông: giáp thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm;
- Phía Tây: giáp huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

3. Tính chất:

- Thuộc vùng kinh tế động lực phía Nam, tỉnh Lâm Đồng; vùng đệm của thành phố Bảo Lộc trong quy hoạch xây dựng vùng tỉnh.

- Là đầu mối kết nối phát triển kinh tế - xã hội với các huyện trong tỉnh, khu vực Đông Nam Bộ, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước;

- Là vùng trọng tâm của tỉnh về phát triển du lịch sinh thái cảnh quan rừng, du lịch hỗn hợp, danh lam thắng cảnh, du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao, vui chơi giải trí và thương mại dịch vụ;

- Là vùng có vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh Lâm Đồng, vùng Tây Nguyên, vùng Đông Nam Bộ.

4. Các dự báo phát triển vùng:

4.1. Dự báo tăng trưởng và cơ cấu kinh tế:

- Đến năm 2025: ngành nông, lâm, thủy chiếm 41,8%; ngành công nghiệp xây dựng chiếm 28,1% và ngành dịch vụ chiếm 30,1%;

- Đến năm 2035: ngành nông, lâm, thủy chiếm 37,9%; ngành công nghiệp xây dựng chiếm 27,6% và ngành dịch vụ chiếm 34,5%;

- Đến năm 2050: ngành nông, lâm, thủy chiếm 34,0%; ngành công nghiệp xây dựng chiếm 29,7% và ngành dịch vụ chiếm 36,3%.

4.2. Dự báo dân số, tỷ lệ đô thị hóa:

- Đến năm 2025: dân số toàn huyện khoảng 40.100 người (dân số đô thị khoảng 19.800 người, dân số nông thôn khoảng 21.300 người); tỷ lệ đô thị hóa khoảng 49,3%; gồm 02 đô thị, trong đó: 01 đô thị loại IV (thị trấn Madaguôi) và 01 đô thị loại V (thị trấn Đạ Mri);

- Đến năm 2035: dân số toàn huyện khoảng 47.800 người (dân số đô thị khoảng 26.900 người, dân số nông thôn khoảng 20.900 người); tỷ lệ đô thị hóa khoảng 52,9%; gồm 02 đô thị, trong đó: 01 đô thị loại IV (thị trấn Madaguôi) và 01 đô thị loại V (thị trấn Đạ Mri);

- Đến năm 2050: dân số toàn huyện khoảng 59.000 người (dân số đô thị khoảng 37.000 người, dân số nông thôn khoảng 22.000 người); tỷ lệ đô thị hóa khoảng 56,3%; gồm 02 đô thị, trong đó: 01 đô thị loại IV (thị trấn Madaguôi) và 01 đô thị loại V (thị trấn Đạ Mri).

4.3. Dự báo nhu cầu sử dụng đất:

- Đất xây dựng đô thị: đến năm 2025, khoảng 325 ha; đến năm 2035, khoảng 400 ha; đến năm 2050 khoảng 539 ha;

- Đất xây dựng nông thôn: đến năm 2025, khoảng 328 ha (trong đó đất ở khoảng 165 ha); đến năm 2035, khoảng 340 ha (trong đó đất ở khoảng 175 ha); đến năm 2050 khoảng 363 ha (trong đó đất ở khoảng 194 ha).

5. Định hướng phát triển không gian vùng:

5.1. Phân vùng phát triển kinh tế:

Vùng huyện Đạ Huoai được định hướng phát triển thành 03 tiểu vùng phát triển kinh tế, như sau:

a) Tiểu vùng I:

- Tính chất: là trung tâm hành chính - chính trị, kinh tế; đô thị - dịch vụ; vùng phát triển kinh tế động lực của vùng huyện Đạ Huoai và 3 huyện phía Nam tỉnh Lâm Đồng;

- Phạm vi, diện tích: gồm toàn bộ phạm vi ranh giới thị trấn Madaguôi có diện tích khoảng 2.511 ha.

b) Tiểu vùng II:

- Tính chất: là vùng phát triển kinh tế các xã phía Tây Nam huyện Đạ Huoai; phát triển du lịch nghỉ dưỡng, công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, khu chăn nuôi và giết mổ tập trung kết hợp; phát triển các khu dịch vụ thương mại và hỗ trợ sản xuất.

- Phạm vi, diện tích: các xã: Đạ Oai, Đạ Tồn, Mađaguôi (trung tâm tiểu vùng này là xã Đạ Oai); tổng diện tích tiểu vùng II khoảng 8.885 ha.

c) Tiểu vùng III:

- Tính chất: là vùng xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển sản xuất vùng nông, lâm nghiệp, thương mại, du lịch, tiểu thủ công nghiệp, trung tâm chế biến nông sản; phát triển các khu dịch vụ thương mại và hỗ trợ sản xuất;

- Phạm vi, diện tích: gồm thị trấn Đạ M'ri (sau khi đã sáp nhập xã Đạ M'ri vào thị trấn Đạ M'ri) và các xã: Phước Lộc, Hà Lâm, Đạ P'loa, Đoàn Kết (trung tâm tiểu vùng là thị trấn Đạ M'ri); tổng diện tích tiểu vùng III khoảng 38.109 ha.

5.2. Cấu trúc không gian vùng:

a) Cấu trúc giao thông:

- Giao thông đối ngoại:

+ Đường tỉnh 721 (Quốc lộ 55B) kết nối đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương tại khu vực xã Đạ Oai, cách thị trấn Mađaguôi khoảng 6,5 km;

+ Trục Quốc lộ 20 và Đường tỉnh 721 (Quốc lộ 55B) kết nối với các trục giao thông liên vùng huyện, liên xã.

- Các trục giao thông liên xã: đường ĐH 2 (kết nối các xã: Hà Lâm, Đạ M'ri), đường ĐH 3 (kết nối các xã: Hà Lâm, Phước Lộc); đường ĐH 4 (kết nối các xã: Mađaguôi, Đạ Tồn, Đạ Oai); đường ĐH 5 (kết nối các xã: Mađaguôi, Đạ Oai); đường ĐH 6 (kết nối các xã: Đạ Oai, Đạ Tồn, Phước Lộc); đường ĐH 7 (kết nối các xã: Hà Lâm, Đoàn Kết, Đạ P'loa); đường ĐH 8 (kết nối thị trấn Mađaguôi với xã Đạ Tồn); đường ĐH 9 (kết nối thị trấn Đạ M'ri với xã Đạ P'loa) và đường thôn 1 (kết nối các xã Đạ Oai, Đạ Tồn);

- Trục đường vành đai thị trấn: đường vành đai phía Bắc và phía Nam thị trấn Mađaguôi; đường vành đai phía Bắc thị trấn Đạ M'ri.

b) Các vùng phát triển đô thị, dân cư nông thôn:

- Vùng phát triển đô thị: thị trấn Mađaguôi định hướng phát triển đô thị loại IV và thị trấn Đạ M'ri định hướng phát triển đô thị loại V;

- Vùng dân cư nông thôn: phát triển các khu dân cư nông thôn trên cơ sở chỉnh trang các điểm dân cư hiện hữu và xây dựng thêm các điểm dân cư nông thôn gắn với vùng sản xuất, phù hợp phong tục tập quán, đặc điểm tự nhiên của các xã trên địa bàn huyện;

- Phát triển vùng chuyên canh trồng cây điều, cây ăn quả (sầu riêng, măng cụt, chôm chôm,...), dâu tằm, hoa màu,...;

- Phát triển vùng chăn nuôi tập trung trên địa bàn các xã; vùng chăn nuôi tập trung theo quy mô trang trại hiện đại, đảm bảo vệ sinh môi trường xây dựng tại khu vực đất cần cỗi, khó canh tác, khu vực xa khu dân cư, với các vật nuôi chính: bò thịt, heo gắn với các cơ sở giết mổ và chế biến.

c) Các vùng cảnh quan và không gian mở:

- Tuyên cảnh quan không gian mở dọc các sông (Đạ Huoai, Đạ Quay, Đạ M'ri ...) và các suối (Đạ Nars, suối Lạnh,...);
- Các không gian mặt nước (hồ cảnh quan thị trấn Mađaguôi, hồ Đạ Liông, đập Mađaguôi ...);
- Các tuyến du lịch sinh thái trong rừng, du lịch canh nông;
- Các khu vui chơi, khu du lịch và nghỉ dưỡng cao cấp (sân golf Hồng Lam, sân golf Ma Đa Guôi, đua ngựa Thiên mã,...).

d) Vùng hạn chế và cấm xây dựng:

- Hạn chế xây dựng tại các khu vực ven sông có nguy cơ sạt lở, không ổn định địa chất;
- Cấm xây dựng trong khu vực rừng phòng hộ, hành lang an toàn lưới điện cao thế và trung thế, khu vực hành lang bảo vệ hồ, sông Đạ Huoai và các hồ thủy điện (trừ trường hợp được cấp thẩm quyền cho phép).

5.3. Quy hoạch hệ thống đô thị trên địa bàn huyện:

a) Đô thị Mađaguôi: được công nhận là đô thị loại IV vào năm 2025, tiếp tục phát triển các tiêu chí đô thị loại IV sau năm 2025):

- Quy mô đô thị:

+ Về dân số, dự kiến: đến năm 2025, khoảng 13.000 người; đến năm 2035, khoảng 18.000 người; đến năm 2050, khoảng 25.000 người;

+ Về đất xây dựng đô thị: đến năm 2025, đất xây dựng đô thị khoảng 196 ha (trong đó đất dân dụng khoảng 112 ha); đến năm 2035, đất xây dựng đô thị khoảng 248 ha (trong đó đất dân dụng khoảng 150 ha); đến năm 2050, đất xây dựng đô thị khoảng 343 ha (trong đó đất dân dụng khoảng 221 ha).

- Tính chất và chức năng đô thị:

+ Thị trấn Mađaguôi đóng vai trò vừa là đô thị hạt nhân của vùng huyện, vừa là đô thị trong hệ thống đô thị vệ tinh của tiểu vùng III của tỉnh (theo quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Lâm Đồng);

+ Là đô thị có chức năng tổng hợp; trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, khoa học kỹ thuật của huyện Đạ Huoai; trung tâm dịch vụ, thương mại của vùng huyện, có vai trò thúc đẩy sự phát triển của các xã tiểu vùng kinh tế phía Bắc huyện Đạ Huoai; có vị trí an ninh quốc phòng quan trọng của vùng.

- Định hướng không gian: phát triển đô thị theo trục hành lang kinh tế Quốc lộ 20 và Đường tỉnh 721 (Quốc lộ 55B) kết nối với tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước.

b) Đô thị Đạ M'ri: tiếp tục phát triển các tiêu chí đô thị loại V trong giai đoạn đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2035.

- Quy mô đô thị:

+ Về dân số, dự kiến đến: năm 2025, khoảng 13.000 người; đến năm 2035, khoảng 18.300 người; đến năm 2050, khoảng 25.500 người;

+ Về đất xây dựng đô thị, dự kiến: đến năm 2025, đất xây dựng đô thị khoảng 196 ha (trong đó đất dân dụng khoảng 112 ha); đến năm 2035, đất xây dựng đô thị khoảng 248 ha (trong đó đất dân dụng khoảng 150 ha); đến năm 2050, đất xây dựng đô thị khoảng 343 ha (trong đó đất dân dụng khoảng 221 ha).

- Tính chất và chức năng đô thị:

+ Đô thị loại V; trung tâm giao lưu kinh tế - văn hoá, trung tâm thương mại, dịch vụ phía Đông của huyện Đạ Huoai, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của các xã phía Bắc huyện Đạ Huoai;

+ Định hướng không gian: đô thị phát triển theo trục hành lang Quốc lộ 20 và Quốc lộ 55, tập trung chủ yếu khu vực ngã ba Bà Sa (ngã ba thương mại dịch vụ, giao cắt giữa Quốc lộ 20, Quốc lộ 55).

5.4. Quy hoạch nông thôn và hệ thống các điểm dân cư nông thôn:

a) Định hướng phát triển:

- Quy hoạch xây dựng các xã theo mô hình nông thôn mới tập trung gắn với hệ thống giao thông liên huyện, liên xã. Điểm dân cư mới hình thành gắn với các vùng chuyên canh lớn, cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp. Xây dựng hệ thống các điểm dân cư có cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, thương mại dịch vụ đồng bộ điểm dân cư tập trung với mục tiêu nâng cao chất lượng sống của người dân, giảm dần khoảng cách phát triển giữa nông thôn và đô thị.

- Xây dựng mô hình làng đô thị xanh, tổ chức cải tạo, chỉnh trang và xây dựng mới các điểm dân cư phù hợp với địa hình, cảnh quan nông thôn, gắn với giữ gìn bản sắc đặc trưng của từng vùng, từng khu vực kết hợp với hoạt động du lịch, dịch vụ. Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tạo động lực cho việc xây dựng và duy trì các điểm dân cư nông thôn, giảm áp lực cho các đô thị.

- Xây dựng mới các điểm dân cư tập trung đảm bảo tiêu chí phù hợp, thích ứng cao với tác động của biến đổi khí hậu.

b) Quy hoạch hệ thống điểm dân cư nông thôn:

- Xã Đạ Oai: chỉnh trang 5 điểm dân cư hiện hữu tại các thôn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và xây dựng 02 điểm dân cư mới (quy mô khoảng 28 ha). Đất xây dựng điểm dân cư nông thôn đến: năm 2025 khoảng 46 ha; năm 2035, khoảng 54 ha; đến năm 2050, khoảng 69 ha;

- Xã Madaguôi: chỉnh trang các điểm dân cư hiện hữu tại các thôn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8. Đất xây dựng điểm dân cư nông thôn đến: năm 2025, khoảng 67 ha; đến năm 2035, khoảng 68 ha; đến năm 2050 khoảng 69 ha;

- Xã Đạ Tồn: chỉnh trang 3 điểm dân cư hiện hữu tại các thôn 1, 2, 3. Đất xây dựng điểm dân cư nông thôn đến: năm 2025, khoảng 17 ha; đến năm 2035, khoảng 18 ha; đến năm 2050, khoảng 19 ha;

- Xã Hà Lâm: chỉnh trang 4 điểm dân cư hiện hữu tại các thôn 1, 2, 3, 4 và xây dựng thêm điểm dân cư tập trung dọc đường ĐH 3 và đường số 2 (diện tích khoảng 24 ha). Đất xây dựng điểm dân cư nông thôn đến: năm 2025, khoảng 69ha; đến năm 2035, khoảng 70 ha; đến năm 2050, khoảng 71 ha;

- Xã Phước Lộc: chỉnh trang 3 điểm dân cư hiện hữu tại thôn Phước Dũng, các thôn: Phước Lạc, Phước Hồng, Phước Trung và các thôn: Phước Bình, Phước An. Đất xây dựng điểm dân cư nông thôn đến: năm 2025, khoảng 81 ha; đến năm 2035, khoảng 82 ha; đến năm 2050, khoảng 83 ha;

- Xã Đa P'loa: chỉnh trang 5 điểm dân cư hiện hữu tại các thôn 1, 2, 3, 4, 5 và xây dựng thêm điểm dân cư suối Lạnh (diện tích khoảng 7 ha). Đất xây dựng điểm dân cư nông thôn đến: năm 2025, khoảng 32 ha; đến năm 2035, khoảng 33 ha; đến năm 2050, khoảng 36 ha;

- Xã Đoàn Kết: chỉnh trang 4 điểm dân cư hiện hữu; định hướng đến năm 2035 mở rộng thêm điểm dân cư suối Lạnh (quy mô khoảng 14 ha). Đất xây dựng điểm dân cư nông thôn đến: năm 2025, khoảng 16 ha; đến năm 2035, khoảng 17 ha; đến năm 2050, khoảng 18 ha.

đ) Hình thức kiến trúc dân cư nông thôn:

- Giữ gìn, phát huy nét văn hóa đặc trưng của mô hình làng xã, tập quán của vùng đất do người dân di cư mang đến để phục vụ cho phát triển du lịch;

- Bảo tồn các ngôi làng truyền thống có giá trị kiến trúc cảnh quan, những công trình văn hóa truyền thống (đền, chùa, miếu ...);

- Mô hình phát triển điểm dân cư nông thôn theo hướng đồng tâm (phát triển đều ra các hướng) hoặc mô hình phát triển về một phía (tùy thuộc hiện trạng đất đai, hướng phát triển của từng cụm dân cư, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của khu vực);

- Xây dựng hồ điều hòa, công viên cây xanh, vườn hoa đối với khu vực có hệ thống hồ, ao, sân bãi để tạo cảnh quan sinh thái kết hợp vui chơi giải trí để phục vụ nhu cầu của nhân dân, khách du lịch.

5.5. Quy hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

- Khai thác lợi thế vị trí vùng huyện Đa Huoai kết nối giao thương với vùng lân cận, tiểu vùng III của vùng tỉnh và vùng tỉnh Lâm Đồng;

- Tiếp tục thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp Đa Oai (tổng diện tích khoảng 60 ha);

- Phát triển làng nghề truyền thống thủ công mỹ nghệ thị trấn Madaguôi, làng nghề thổ cẩm tại xã Phước Lộc;

- Phát triển công nghiệp chế biến điều, lâm sản, trái cây và công nghiệp chế biến sản phẩm chăn nuôi gắn với vùng nguyên liệu.

5.6. Quy hoạch phát triển các vùng du lịch:

a) Quan điểm phát triển:

- Phát triển du lịch trên địa bàn huyện Đạ Huoai gắn với phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch tổng thể phát triển ngành du lịch của tỉnh Lâm Đồng;

- Tập trung phát triển các sản phẩm dịch vụ du lịch cao cấp, chất lượng cao tại các khu, điểm du lịch, trong đó xây dựng thị trấn Mađaguôi trở thành trung tâm du lịch chất lượng cao; hình thành các điểm, trạm dừng chân dọc Quốc lộ 20;

- Khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng, du lịch canh nông tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

b) Phát triển các sản phẩm du lịch chính:

- Du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng tại Khu du lịch rừng Mađaguôi;

- Du lịch thể thao, giải trí: tập trung sản phẩm đua ngựa, đua chó tại Trường đua ngựa Thiên Mã - Mađaguôi - câu lạc bộ Polo và ngựa biểu diễn, sân golf tại xã Đạ Oai, thị trấn Mađaguôi;

- Du lịch tâm linh tại khu du lịch tâm linh Đại Tùng Lâm Hoa Sen;

- Du lịch mạo hiểm như: đi thuyền trên sông Đạ Huoai, xe địa hình chinh phục đỉnh B'Nom Lumu, băng rừng khu vực đèo Bảo Lộc;

- Du lịch nghỉ dưỡng, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe tại khu du lịch rừng Ma Đa Guôi;

- Du lịch nông nghiệp tại các vườn cây ăn trái gắn với thương hiệu đặc sản của huyện Đạ Huoai như sầu riêng (Hà Lâm, Phước Lộc,...) chôm chôm, măng cụt, mít (Hà Lâm, Đạ M'ri, Phước Lộc, Đoàn Kết, Đạ P'loa,...);

- Khai thác các tuyến du lịch liên kết các vùng trong nước (theo trục Quốc lộ 20 và Tỉnh lộ 721) và các tuyến du lịch trong tỉnh (Đà Lạt - Bảo Lộc - các huyện).

5.7. Định hướng phát triển hạ tầng xã hội và dịch vụ:

a) Về giáo dục: đầu tư nâng cấp Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và các trường học trên địa bàn huyện; xây dựng Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe tại thôn 5 xã Mađaguôi với diện tích khoảng 2,4 ha và quy mô đào tạo dự kiến khoảng 3.000 học viên.

b) Về y tế: nâng cấp Trung tâm y tế huyện Đạ Huoai đến năm 2035 thành bệnh viện loại II, quy mô 150 giường. Cải tạo nâng cấp trung tâm y tế dự phòng huyện và trạm y tế các xã đảm bảo đạt chuẩn y tế nông thôn mới.

c) Về văn hóa, thể dục thể thao: đầu tư, nâng cấp xây dựng hệ thống công viên, khu văn hoá theo quy hoạch xây dựng thị trấn Mađaguôi và thị trấn Đạ M'ri; bảo tồn bản sắc văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số Tây Nguyên trên địa bàn huyện.

d) Về thương mại, dịch vụ: phát triển trung tâm thương mại cấp vùng huyện tại thị trấn Mađaguôi; xây dựng mới các trung tâm thương mại dịch vụ phục vụ, trên trục Quốc lộ 20, Đường tỉnh 721 (Quốc lộ 55B); nâng cấp chợ hiện hữu tại các thị trấn (Đạ M'ri và Mađaguôi); xây dựng các trung tâm dịch vụ hỗ trợ sản xuất cấp vùng huyện tại xã Đạ Oai và thị trấn Đạ M'ri.

5.8. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) Cốt nền xây dựng đô thị:

- Cao độ khống chế cốt nền xây dựng các đô thị đảm bảo đô thị không ngập lụt, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, tránh đào đắp quy mô lớn, đồng thời tạo điều kiện thoát nước tốt cho đô thị;

- Cao độ khống chế cốt nền xây dựng đô thị cao hơn mực nước ngập lụt tính toán từ 0,5 m trở lên.

b) Giải pháp san nền:

- Khu dân cư hiện hữu: san nền cục bộ bám theo địa hình tự nhiên, hạn chế khối lượng đào đắp;

- Khu vực đất thấp trũng và các suối hay bị ngập lụt so mưa lũ: san nền cục bộ các khu vực xây dựng hiện hữu, san lấp tập trung các khu vực xây dựng mới, đảm bảo cốt nền xây dựng lớn hơn cốt ngập lụt tính toán;

- Cao độ cốt nền xây dựng, giải pháp san nền các khu vực thuộc đô thị và điểm dân cư nông thôn được tính toán, xác định cụ thể trong quá trình thiết kế thi công xây dựng theo quy định.

c) Giao thông:

- Đường Quốc lộ: nâng cấp Quốc lộ 20 (đoạn qua xã Hà Lâm);

- Hệ thống đường huyện: nâng cấp tuyến đường Tỉnh lộ 721 (Quốc lộ 55B) đảm bảo tiêu chuẩn đường cấp III miền núi;

- Hệ thống đường liên xã: đầu tư, nâng cấp tuyến đường liên xã đảm bảo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, cụ thể:

+ Đường trục chính nội đồng tại thôn 7 xã Mađaguôi;

+ Đường và cầu tại thôn 6 xã Mađaguôi;

+ Đường ĐH 3 (kết nối các xã: Hà Lâm, Phước Lộc);

+ Xây dựng mới đoạn nối ĐH 3 với ĐH 2;

+ Đường ĐH 5 (kết nối các xã: Mađaguôi, Đạ Oai);

+ Đường ĐH 6 (kết nối các xã: Đạ Oai, Đạ Tồn, Phước Lộc);

+ Đường ĐH 7 (kết nối các xã: Hà Lâm, Đạ P'loa, Đoàn Kết) kết nối với đường Tỉnh lộ 721 (Quốc lộ 55B);

+ Đường ĐH 4 (kết nối các xã: Mađaguôi, Đạ Tồn, Đạ Oai);

+ Đường ĐH 8 (kết nối thị trấn Mađaguôi và xã Đạ Tồn);

+ Đường ĐH 9 (kết nối thị trấn Đạ M'ri và xã Đạ P'loa).

- Hệ thống đường vành đai:

+ Nâng cấp đường vành đai phía Bắc và đường vành đai phía Nam thị trấn Mađaguôi với quy mô 4 làn xe;

+ Xây dựng mới đường vành đai phía Bắc thị trấn Đạ M'ri (từ chân đèo Bảo Lộc nối với đường liên xã Đạ M'ri - xã Hà Lâm và kết nối Quốc lộ 20) theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi.

- Hệ thống đường giao thông đô thị và nông thôn kết nối liên hoàn với hệ thống đường tỉnh, đường huyện trong các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trên cơ sở kế thừa và phát triển mạng lưới các tuyến đường giao thông hiện có. Quỹ đất xây dựng hạ tầng giao thông đô thị đạt 20% - 26% đất xây dựng đô thị; giao thông nông thôn đáp ứng các tiêu chí nông thôn mới, và đường cấp V miền núi;

- Các nút giao thông: giao lộ giữa cao tốc Dầu Giây - Liên Khương với Đường tỉnh 721 tại xã Đạ Oai; giao lộ giữa Quốc lộ 20 với Đường tỉnh 721 tại thị trấn Mađaguôi; ngã ba Bà Sa tại thị trấn Đạ M'ri;

- Bến xe và điểm dừng chân: xây dựng bến xe loại III tại thị trấn Mađaguôi; các trạm dừng chân kết hợp kinh doanh dịch vụ du lịch trên trục Quốc lộ 20 và khu vực chân đèo Bảo Lộc và thị trấn Đạ M'ri;

- Tuyến xe bus liên huyện: đến năm 2025, phát triển tuyến Đức Long - Bảo Lộc - Cát Tiên; đến năm 2035, phát triển tuyến Bảo Lộc - Bình Thuận và quy hoạch 1 trạm dừng chân loại II kết hợp điểm trung chuyển hàng hóa tại khu vực giao lộ giữa đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương với Tỉnh lộ 721.

đ) Cấp nước:

- Tổng nhu cầu dùng nước: đến năm 2025, toàn huyện khoảng 4.900 m³/ngày đêm (đô thị 3.300 m³/ngày đêm, nông thôn 1.600 m³/ngày đêm); đến năm 2035, toàn huyện khoảng 6.200 m³/ngày đêm (đô thị 4.400 m³/ngày đêm, nông thôn 1.800 m³/ngày đêm); đến năm 2050, toàn huyện khoảng 7.900 m³/ngày đêm (đô thị 6.100 m³/ngày đêm, nông thôn 1.800 m³/ngày đêm);

- Đến năm 2025:

+ Nâng cấp nhà máy nước thị trấn Mađaguôi (công suất khoảng 2.000 m³/ngày đêm) và nhà máy nước thị trấn Đạ M'ri (công suất khoảng 1.500 m³/ngày đêm); xây dựng nhà máy nước tại xã Đạ Oai (công suất khoảng 2.000 m³/ngày đêm). Sử dụng nguồn nước sông Đạ Huoai;

+ Nâng cấp sử dụng 13 công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn hiện hữu (6 công trình nước tự chảy và 7 công trình giếng khoan, giếng khơi); đầu tư xây dựng 4 công trình nước tự chảy cấp nước cho khoảng trên 2.000 hộ vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc tại 3 xã Đạ P'Loa, Đoàn Kết và Phước Lộc.

- Đến năm 2035:

+ Giữ nguyên công suất nhà máy nước thị trấn Đạ M'ri và nhà máy nước tại xã Đạ Oai; nâng cấp nhà máy nước thị trấn Mađaguôi (công suất khoảng 3.000 m³/ngày đêm); bổ sung nguồn nước từ suối Lạnh trên địa bàn thị trấn Đạ M'ri và hồ Đạ Liông, hồ Đạ Tràng trên địa bàn xã Đạ Tồn.

+ Các xã tiếp tục đầu tư và sử dụng hệ thống nước theo chương trình nước sạch nông thôn.

- Đến năm 2050:

+ Giữ nguyên công suất nhà máy nước tại xã Đạ Oai; nâng cấp nhà máy nước thị trấn Đạ M'ri lên công suất khoảng 2.000 m³/ngày đêm và nhà máy nước thị trấn Madaguôi lên công suất khoảng 4.500 m³/ngày đêm;

+ Các xã sử dụng hệ thống cấp nước sạch nông thôn, kết hợp với nguồn nước sạch tại các đô thị.

d) Cấp điện:

- Tổng nhu cầu công suất dùng điện toàn huyện: đến năm 2025, khoảng 10 MW; đến năm 2035, khoảng 16 MW; đến năm 2050, khoảng 20 MW;

- Nguồn điện: từ trạm 110/22kv Đạ Huoai.

g) Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang:

- Thoát nước thải:

+ Tổng lượng nước thải sinh hoạt toàn huyện: đến 2025, khoảng 5.300 m³/ngày đêm (trong đó: đô thị khoảng 2.700 m³/ngày đêm, nông thôn khoảng 2.600 m³/ngày đêm); đến năm 2035, khoảng 7.200 m³/ngày đêm (trong đó: đô thị khoảng 3.600 m³/ngày đêm, nông thôn khoảng 3.600 m³/ngày đêm); đến năm 2050, khoảng 9.800 m³/ngày đêm (trong đó: đô thị khoảng 4.900 m³/ngày đêm, nông thôn khoảng 4.900 m³/ngày đêm);

+ Nước thải được xử lý đảm bảo quy chuẩn hiện hành trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của khu vực;

+ Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải và trạm xử lý nước thải tập trung công suất dự kiến đến năm 2050 khoảng 2.000 m³/ngày đêm để thu gom và xử lý nước thải trên địa bàn thị trấn Madaguôi;

+ Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải và trạm xử lý nước thải tập trung công suất dự kiến đến năm 2050 khoảng 1.600 m³/ngày đêm và 02 trạm xử lý cục bộ công suất dự kiến đến năm 2050 khoảng 800 m³/ngày đêm để thu gom và xử lý nước thải trên địa bàn thị trấn Đạ M'ri;

+ Các khu công nghiệp, khu du lịch, khu sản xuất kinh doanh, khu chăn nuôi tập trung, công trình phân tán thì nước thải thu gom bằng hệ thống riêng và xử lý bằng các trạm xử lý, khu xử lý tập trung của dự án thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực;

+ Các trung tâm xã, điểm dân cư nông thôn hiện hữu thì đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước chung; nước thải được xử lý cục bộ trước khi thoát vào hệ thống thoát nước chung; các khu vực xây dựng mới thì đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa, nước thải riêng có trạm xử lý nước thải tập trung.

- Quản lý chất thải rắn:

+ Chất thải rắn toàn huyện: đến năm 2025, khoảng 36 tấn/ngày; đến năm 2035, khoảng 44 tấn/ngày; đến năm 2050, khoảng 55 tấn/ngày;

+ Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn huyện Đạ Huoai (công suất khoảng 90 tấn/ngày) tại thôn 4, xã Mađaguôi để xử lý rác trên địa bàn huyện đảm bảo tỷ lệ chôn lấp sau xử lý không quá 20%;

+ Chất thải rắn sinh hoạt (được phân loại tại nguồn), chất thải rắn khác (xây dựng, công nghiệp thông thường, nông nghiệp, y tế thông thường) được thu gom tập trung về các điểm tập kết của khu vực, sau đó sử dụng xe chuyên dùng đưa về các khu xử lý chất thải rắn của huyện để xử lý theo quy định;

+ Chất thải nguy hại (phát sinh trong sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, sản xuất nông nghiệp,...) được phân loại từ nguồn, thu gom và xử lý bằng hệ thống xử lý cục bộ tự đầu tư hoặc đưa về nhà máy xử lý chất thải rắn tại thôn 4, xã Mađaguôi.

- Nghĩa trang:

+ Mở rộng nghĩa trang thị trấn Mađaguôi hiện hữu về phía Nam (quy mô dự kiến khoảng 11 ha) và nghĩa trang thị trấn Đạ M'ri hiện hữu về phía Đông (quy mô dự kiến khoảng 6 ha);

+ Nghĩa trang nông thôn: tổng diện tích khoảng 40 ha; cải tạo, mở rộng các nghĩa trang hiện hữu đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và vệ sinh môi trường. Xây dựng nghĩa trang mới với quy mô khoảng từ 2 - 5 ha, bán kính nhỏ hơn 3 km phục vụ các điểm dân cư nông thôn.

h) Thủy lợi:

- Giai đoạn đến năm 2025: xây dựng hồ Đạ Tràng, hồ thôn 3 xã Đạ Tồn; hồ thôn 2 xã Mađaguôi; đập dâng Đạ Trea xã Đạ Ploa, đập dâng nước thôn 6, xã Mađaguôi; đập dâng Đạ B'ri thị trấn Đạ M'ri;

- Giai đoạn đến 2035: xây dựng các hồ Đạ Krum, Phước An, Đạ Đum, hồ thôn 5, xã Phước Lộc; hồ Đạ Kên, thị trấn Đạ M'ri; hồ Đạ Bsa, xã Đạ Ploa; hồ Đạ Giao, xã Đoàn Kết.

6. Định hướng các giải pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong giai đoạn lập dự án:

a) Xác định, phân vùng kiểm soát về tác động đến môi trường đối với các khu vực: khu vực bảo vệ nghiêm ngặt, tuyệt đối không tác động; khu vực có thể xây dựng công trình (khu đô thị, khu dân cư, sản xuất công, nông nghiệp, khai thác khoáng sản, du lịch lưu trú, thương mại).

b) Xây dựng công trình phù hợp với địa hình và điều kiện tự nhiên, đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật; thực hiện có hiệu quả các giải pháp bảo vệ môi trường theo quy định khi thi công, hoàn thành công trình đưa vào sử dụng; khuyến khích sử dụng nhiên liệu sạch, tiết kiệm năng lượng.

c) Thực hiện có hiệu quả các phương án về quy hoạch, trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng; tăng cường trồng cỏ, cây xanh tạo cảnh quan, môi trường sinh thái cho khu vực đô thị và điểm dân cư nông thôn.

d) Thường xuyên chỉnh trang các tuyến đường; tổ chức thu gom, xử lý nước thải, chất thải rắn theo đúng quy định.

đ) Ưu tiên đầu tư xử lý nước thải rắn với công nghệ xử lý tiên tiến, có thể phân loại, tái chế rác, ..., hạn chế chôn lấp; đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; tuyên truyền, hướng dẫn, có biện pháp chế tài phù hợp để nâng cao ý thức cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường, phân loại chất thải từ nguồn phát sinh trước khi được thu gom và xử lý.

e) Ngoài một số nội dung nêu trên, các đồ án quy hoạch triển khai quy hoạch xây dựng vùng huyện; các dự án, công trình xây dựng phải đảm bảo phù hợp với cảnh quan của khu vực và tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

7. Các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư:

a) Chương trình chiến lược phát triển vùng:

- Chương trình phát triển đô thị Mađaguôi và chỉnh trang đô thị trên địa bàn huyện;

- Chương trình phát triển nông thôn và các trung tâm dịch vụ hỗ trợ sản xuất cấp huyện;

- Chương trình phát triển khung giao thông cấp vùng, nội vùng;

- Chương trình nâng cao chất lượng sống, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững;

- Chương trình bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, gồm: bảo vệ nguồn nước, bờ sông, rừng sản xuất, rừng đặc dụng và ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện:

- Giai đoạn đến năm 2025, tập trung đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội vùng huyện đồng bộ gắn kết hạ tầng kỹ thuật cấp vùng tỉnh; đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật thị trấn Mađaguôi và thị trấn Đạ M'ri;

- Giai đoạn đến năm 2035: đầu tư hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội thị trấn Đạ M'ri, xã Đạ Oai thành trung tâm tiểu vùng II và III của huyện;

- Giai đoạn đến năm 2050: tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống đô thị, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội gắn kết đồng bộ hạ tầng kỹ thuật cấp tỉnh và cấp khu vực trên địa bàn huyện.

(Quy mô các hạng mục đầu tư được thiết kế, thẩm định và phê duyệt theo quy định hiện hành).

c) Nguồn lực thực hiện:

- Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách;

- Các nguồn viện trợ, đầu tư của các tổ chức trong và ngoài nước;

- Thông qua cơ chế, chính sách thu hút đầu tư dự án; đẩy mạnh xã hội hóa trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hoá - thể thao...;

- Khai thác hiệu quả quỹ đất, tài sản công, tài nguyên của địa phương và các nguồn lực khác để tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy định.

(Kèm theo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch và hồ sơ quy hoạch do Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lâm Đồng lập và Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 31/BC-SXD-QHKT ngày 08/02/2021).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện Đa Huoai có trách nhiệm:

1.1. Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày quy hoạch được phê duyệt tổ chức công bố quy hoạch được duyệt bằng nhiều hình thức (tổ chức hội nghị công bố tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; trưng bày công khai thường xuyên bản vẽ tại nơi công cộng, tại cơ quan, đơn vị quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện, ...) để các tổ chức cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện.

1.2. Tổ chức rà soát các đồ án quy hoạch có liên quan: quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù,... đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện đảm bảo phù hợp với quy hoạch xây dựng vùng huyện được duyệt.

1.3. Xây dựng kế hoạch chương trình, dự án ưu tiên đầu tư triển khai thực hiện đồ án quy hoạch và cơ chế chính sách để thực hiện quy hoạch.

2. Sở Xây dựng và các sở, ngành có liên quan với chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp Ủy ban nhân dân huyện Đa Huoai để quản lý, thực hiện theo đúng quy hoạch được duyệt theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đa Huoai, Thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Như điều 3;
- Đài PTTH, Báo Lâm Đồng;
- LĐVP; các CV;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, XD₂

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Hiệp